

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình địa phương vươn ra thị trường quốc tế
(Chương trình Local Go Global) giai đoạn 2026 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 626/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình vươn ra thị trường quốc tế giai đoạn 2026 – 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số /TTr-SCT ngày tháng năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình địa phương vươn ra thị trường quốc tế (Chương trình Local Go Global) giai đoạn 2026 - 2030”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Công Thương (b/cáo);
- Văn phòng Chính phủ (b/cáo);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/cáo);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Trung tâm XTĐTMDL;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Minh Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH

Địa phương vươn ra thị trường quốc tế (Chương trình Local Go Global) giai đoạn 2026 – 2030

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của UBND tỉnh Khánh Hòa*

Căn cứ Quyết định số 626/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình vươn ra thị trường quốc tế giai đoạn 2026 – 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình địa phương vươn ra thị trường quốc tế giai đoạn 2026 – 2030 (sau đây gọi là Chương trình/Chương trình Local Go Global) với các nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ ĐỊNH HƯỚNG

1. Quan điểm

a) Chủ động, đổi mới tư duy phát triển và vươn ra thị trường quốc tế một cách toàn diện, không chỉ trong lĩnh vực thương mại mà còn trên các lĩnh vực đầu tư, du lịch, logistics, khoa học công nghệ, kinh tế biển, văn hóa và dịch vụ; khai thác hiệu quả các lợi thế của tỉnh Khánh Hòa nhằm mở rộng không gian phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng hình ảnh, thương hiệu Khánh Hòa và đóng góp vào việc nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

b) Lấy doanh nghiệp làm trung tâm của Chương trình; phát huy vai trò tiên phong, sáng tạo của cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là khu vực kinh tế tư nhân, hợp tác xã và hộ kinh doanh có tiềm năng phát triển thành doanh nghiệp xuất khẩu; khuyến khích tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, chủ động tham gia chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị toàn cầu, góp phần nâng cao tính tự chủ, sức chống chịu và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế địa phương.

c) Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, tạo môi trường thuận lợi, đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế thông qua việc hoàn thiện cơ chế, chính sách, cung cấp thông tin thị trường, xúc tiến thương mại, hỗ trợ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp trên tinh thần chia sẻ trách nhiệm, chia sẻ rủi ro và cùng cam kết thực hiện hiệu quả Chương trình.

d) Phát huy lợi thế về kinh tế biển, cảng biển, logistics, du lịch, công nghiệp chế biến, nông nghiệp đặc thù và các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh; thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển xanh, kinh tế tuần hoàn, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, bảo đảm phát triển bền vững và hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới.

đ) Việc triển khai Chương trình Local Go Global là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, có sự tham gia tích cực của các sở, ngành, địa phương, hiệp hội ngành hàng, hiệp hội doanh nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp; kết hợp chặt chẽ giữa nguồn lực nhà nước với nguồn lực xã hội, giữa chương trình của Trung ương với các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhằm tạo sức lan tỏa và hiệu quả lâu dài.

2. Định hướng

a) Hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương; cải cách thủ tục hành chính; tạo môi trường thuận lợi, nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, nguồn vốn, công nghệ, logistics và nguồn nhân lực nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động vươn ra thị trường quốc tế.

b) Phát huy lợi thế cạnh tranh của tỉnh, ưu tiên phát triển các ngành, lĩnh vực có tiềm năng như kinh tế biển, thủy sản, yếm sào, nông sản đặc thù, công nghiệp chế biến, du lịch, logistics và dịch vụ; mở rộng thị trường xuất khẩu và phát triển hệ thống phân phối tại các thị trường trọng điểm.

c) Ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp có năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, khả năng cạnh tranh và dẫn dắt chuỗi giá trị; khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phát triển mô hình kinh doanh toàn cầu, thương mại điện tử xuyên biên giới và xây dựng thương hiệu quốc tế.

d) Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế; đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tận dụng hiệu quả các FTA và thúc đẩy phát triển bền vững, hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa gia tăng sự hiện diện trên thị trường quốc tế một cách hiệu quả, bền vững; mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu và đầu tư; nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng thương hiệu và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tối thiểu 300 lượt doanh nghiệp được đào tạo về triển khai hoạt động đầu tư và kinh doanh toàn cầu; 30 doanh nghiệp được tư vấn và xây dựng kế hoạch vươn ra thị trường quốc tế.

- Tối thiểu 03 doanh nghiệp được hỗ trợ chuyên sâu, toàn diện để đầu tư ra nước ngoài.

- Tối thiểu 05 doanh nghiệp được hỗ trợ chuyên sâu, toàn diện từ nghiên cứu, thiết kế, sản xuất đến phân phối và xây dựng thương hiệu quốc tế để tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu, trong đó, tối thiểu 02 doanh nghiệp lớn trong

các ngành mũi nhọn, chiến lược của tỉnh tham gia chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

- Tối thiểu 03 doanh nghiệp được hỗ trợ chuyên sâu, toàn diện hoạt động hiệu quả trên các sàn giao dịch thương mại điện tử xuyên biên giới của Việt Nam và quốc tế.

III. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Chương trình thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh Khánh Hòa, trong giai đoạn 2026 - 2030.

2. Đối tượng tham gia Chương trình

a) Cơ quan, cá nhân thụ hưởng Chương trình, gồm: (i) Các doanh nghiệp từ khu vực kinh tế tư nhân và (ii) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan tham gia Chương trình.

b) Cơ quan quản lý Chương trình: Là các cơ quan, đơn vị được UBND tỉnh giao quản lý ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách, gồm: (i) Các sở, ban, ngành; (ii) Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) và các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

c) Cơ quan triển khai thực hiện các hoạt động Chương trình: Là các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp xã giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí để triển khai hoạt động của Chương trình thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách, gồm: (i) Các đơn vị thuộc, trực thuộc; (ii) Các hội, hiệp hội, các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phối hợp tạo lập khung thể chế đồng bộ, minh bạch và thuận lợi nhằm khuyến khích, hỗ trợ và giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh tại thị trường nước ngoài

a) Phối hợp thực hiện rà soát, giải quyết các điểm nghẽn về thể chế, chính sách và pháp luật để hỗ trợ, khuyến khích và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế.

b) Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu, xúc tiến thương mại, cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa thuộc thẩm quyền của tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi các dịch vụ công.

c) Triển khai đến doanh nghiệp của tỉnh cập nhật, áp dụng thống nhất bộ nhận diện thương hiệu quốc gia cho tất cả sản phẩm, dịch vụ đáp ứng được các tiêu chí của Chương trình để sử dụng thống nhất trên thị trường trong nước, quốc tế; bảo đảm hình ảnh quốc gia nhất quán, chuyên nghiệp và dễ nhận biết; tạo điều kiện thuận lợi để các ngành hàng cùng phát huy giá trị thương hiệu chung của quốc gia.

d) Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhằm hình thành cơ chế hỗ trợ đồng bộ, giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh tại thị trường nước ngoài.

2. Xây dựng nền tảng thông tin, nhận thức và năng lực vươn ra thị trường quốc tế

a) Phối hợp với Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan triển khai các hoạt động truyền thông, diễn đàn, hội nghị, hội thảo, kết nối giao thương, các chương trình quảng bá Vietnam Go Global; tuyên truyền, phổ biến Chương trình Local Go Global đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; vận động doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư, kết nối B2B và các diễn đàn do Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

b) Phối hợp với Bộ Công Thương, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức xúc tiến thương mại và các hiệp hội doanh nghiệp triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn, tư vấn về chiến lược phát triển thị trường quốc tế, quy tắc xuất xứ, tiêu chuẩn quốc tế, thương mại điện tử xuyên biên giới, quản trị rủi ro, sở hữu trí tuệ, thanh toán quốc tế và văn hóa kinh doanh tại các thị trường trọng điểm; đồng thời chủ động tổ chức các chương trình đào tạo, tư vấn chuyên sâu phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng do Bộ Công Thương và các bộ, ngành tổ chức; đồng thời nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế, xúc tiến thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh; tăng cường năng lực cho Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, hiệp hội ngành hàng và các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhằm hình thành mạng lưới tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế.

d) Chủ động xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp xuất khẩu, sản phẩm chủ lực, thị trường và đối tác; kết nối, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu, nền tảng thông tin do Bộ Công Thương và các bộ, ngành Trung ương xây dựng; cập nhật, cung cấp các bản tin, cẩm nang, báo cáo chuyên đề về thị trường, ngành hàng, tiêu chuẩn và xu hướng tiêu dùng phục vụ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

đ) Phối hợp tham gia các chương trình tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu do Trung ương tổ chức; đồng thời biểu dương, nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, các doanh nghiệp có thành tích xuất khẩu, mở rộng thị trường quốc tế và tham gia chuỗi giá trị toàn cầu trên địa bàn tỉnh.

3. Khuyến khích, tạo thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng đầu tư, kinh doanh quốc tế

a) Rà soát, xây dựng danh sách các doanh nghiệp của tỉnh Khánh Hòa có năng lực, tiềm năng vươn ra thị trường quốc tế theo từng ngành, lĩnh vực. Xác định doanh nghiệp “tiên phong” làm đầu tàu để kết nối với đối tác quốc tế và chia sẻ kinh nghiệm, dẫn dắt doanh nghiệp của tỉnh tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

b) Lựa chọn, hỗ trợ một số doanh nghiệp có tiềm năng trong các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh như thủy sản, yếm sào, nông sản đặc thù, công nghiệp chế biến, du lịch, logistics và kinh tế biển tham gia các chương trình hỗ trợ chuyên sâu, từng bước nâng cao năng lực đầu tư, kinh doanh quốc tế và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

c) Triển khai và hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký tham gia các chương trình, hoạt động do các Bộ, ngành trung ương tổ chức để lựa chọn phương thức hợp tác, đầu tư phù hợp:

- Các buổi tư vấn chuyên sâu về xây dựng chiến lược đầu tư quốc tế và mô hình xâm nhập thị trường phù hợp.

- Kết nối và đầu tư phát triển tại thị trường mục tiêu; hỗ trợ chuyên sâu về pháp lý và đàm phán hợp đồng đầu tư, sở hữu trí tuệ, tuân thủ pháp luật sở tại; giải quyết tranh chấp; đăng ký bằng sáng chế, bản quyền phần mềm, nhãn hiệu tại các thị trường trọng điểm; thông tin chuyên sâu về môi trường đầu tư kinh doanh quốc tế, pháp lý, thuế quan, rủi ro đầu tư; chiến lược phát triển, thu hút đầu tư của các thị trường chiến lược.

- Tiếp cận các kênh huy động vốn trong và ngoài nước, bao gồm quỹ đầu tư mạo hiểm, các tổ chức tài chính và quỹ đầu tư quốc tế, các ngân hàng thương mại, các chương trình tài trợ quốc tế về nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ nhằm mở rộng cơ hội huy động vốn cho các dự án đầu tư ra nước ngoài.

- Các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp về xúc tiến đầu tư kinh doanh tại các thị trường trọng điểm, làm việc trực tiếp với các nhóm đối tác liên quan; tham gia các đoàn công tác của Chính phủ và các bộ, ngành, các diễn đàn, hội nghị, các chương trình kết nối đối tác trong và ngoài nước...; kết nối với doanh nghiệp của nước sở tại để tạo liên minh chiến lược; tiếp cận khách hàng đúng phân khúc và tiếp cận công nghệ nguồn ở nước ngoài.

d) Tổ chức các hoạt động, chương trình riêng của tỉnh để hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, tìm hiểu thông tin về thị trường, môi trường đầu tư, đối tác, chính sách, tiêu chuẩn và các rủi ro trong hoạt động kinh doanh quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp kết nối với đối tác, nhà nhập khẩu và các tổ chức xúc tiến thương mại, đầu tư nước ngoài.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực về vốn, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo của tỉnh và các chương trình hỗ trợ của Trung ương, các tổ chức trong, ngoài nước nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng hoạt động kinh doanh quốc tế.

4. Thúc đẩy doanh nghiệp tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị toàn cầu

a) Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển vùng nguyên liệu trong và ngoài nước; kết nối doanh nghiệp với viện nghiên cứu, trường đại học và các đối tác tiềm năng trong hệ sinh thái để phát triển sản phẩm mới; hỗ trợ tham gia, cung cấp các khóa tập huấn, đào tạo chuyên sâu về kỹ năng thiết kế mẫu, sản phẩm phù hợp với

thị trường quốc tế; hỗ trợ nâng cao năng lực nghiên cứu thị trường, thiết kế, xây dựng thương hiệu quốc tế; thiết kế và phát triển bao bì cao cấp.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực sản xuất, tăng tỷ lệ nội địa hóa, phát triển công nghiệp hỗ trợ; tăng cường kết nối với các doanh nghiệp đầu chuỗi, doanh nghiệp FDI và các tập đoàn đa quốc gia nhằm tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế. Xây dựng cơ sở dữ liệu, danh mục sản phẩm, nguyên vật liệu, linh phụ kiện có khả năng sản xuất trong tỉnh; thiết lập các kênh kết nối, chia sẻ thông tin cung cầu, nhu cầu mua hàng và phát triển mạng lưới đối tác. Tổ chức các chương trình đào tạo, tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận công nghệ, nâng cao năng lực quản trị, sản xuất và tiêu chuẩn chất lượng, đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp dẫn đầu chuỗi giá trị.

c) Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp kết nối với các nhà nhập khẩu, hệ thống phân phối và nền tảng thương mại điện tử quốc tế; nâng cao năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn của thị trường nước ngoài. Tổ chức đào tạo, tư vấn về phát triển thương hiệu, kênh phân phối, thương mại điện tử xuyên biên giới, logistics và quản lý chuỗi cung ứng; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng mạng lưới phân phối và hiện diện thương mại ở nước ngoài phù hợp với điều kiện thực tế.

d) Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn về phát triển bền vững, giảm phát thải, kinh tế tuần hoàn, truy xuất nguồn gốc và các yêu cầu xanh của thị trường xuất khẩu; tổ chức đào tạo, tập huấn, tư vấn về chuyển đổi xanh, sản xuất sạch hơn và xây dựng lộ trình phát triển phát thải thấp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia bền vững vào chuỗi giá trị toàn cầu.

đ) Triển khai các gói hỗ trợ toàn diện cho doanh nghiệp nâng cấp tham gia chuỗi giá trị toàn cầu (hỗ trợ về đầu tư, nghiên cứu và phát triển sản phẩm, cải tiến và nâng cấp công nghệ, hỗ trợ về đất đai, hạ tầng, các hỗ trợ về thuế, phí, nâng cao năng lực... theo các quy định hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh).

5. Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đẩy mạnh các hoạt động thương mại số xuyên biên giới nhằm thúc đẩy tăng trưởng dựa trên công nghệ, dữ liệu, đổi mới sáng tạo và bền vững

a) Lựa chọn doanh nghiệp phù hợp để hỗ trợ tham gia:

- Đào tạo, tư vấn, kết nối nhà cung cấp giải pháp cho doanh nghiệp kinh doanh quốc tế các dịch vụ Chatbot AI, công nghệ quản lý khách hàng, tự động hóa chăm sóc khách hàng, xử lý bảo hành, quản lý chuỗi cung ứng, tối ưu hóa các hoạt động vận chuyển, quản lý kho bãi, truy xuất nguồn gốc hàng hóa.

- Đào tạo và tư vấn chuyên sâu cho doanh nghiệp chuyển đổi mô hình kinh doanh số và xuất khẩu trực tuyến B2C; xây dựng và duy trì vận hành gian hàng trên các nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới; xây dựng lộ trình xâm nhập thị trường cho từng doanh nghiệp; phát triển thương hiệu và xúc tiến xuất khẩu trên nền tảng số, chăm sóc khách hàng quốc tế, thanh toán quốc tế.

- Chiến dịch xúc tiến thương mại số quốc tế, các sự kiện như “Tuần lễ thương mại số - Vietnam Digital Export Week” trên các sàn thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Kết nối giải pháp logistics thương mại điện tử xuyên biên giới; tư vấn pháp lý, hỗ trợ giải quyết tranh chấp và rào cản thương mại xuyên biên giới.

b) Phối hợp với Bộ Công Thương đồng hành, hướng dẫn doanh nghiệp đàm phán, ký kết các hợp tác, thỏa thuận với các sàn thương mại điện tử quốc tế; xử lý tranh chấp, bảo hộ sở hữu trí tuệ trên nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới.

c) Phối hợp triển khai chương trình dán nhãn cho các doanh nghiệp uy tín của Việt Nam trên môi trường số (Trust Mark) cho các doanh nghiệp của tỉnh có hoạt động kinh doanh, bán hàng, cung cấp sản phẩm, dịch vụ uy tín trên môi trường số.

V. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2026 - 2027

1. Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2026

a) Về công tác triển khai: Ban hành Chương trình Local Go Global giai đoạn 2026-2030; thành lập Tổ công tác của tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế.

b) Rà soát, lựa chọn, lập danh sách doanh nghiệp của tỉnh Khánh Hòa có năng lực, tiềm năng vươn ra thị trường quốc tế theo từng ngành, lĩnh vực, tập trung các ngành, lĩnh vực, sản phẩm thế mạnh của tỉnh: thủy sản, yến sào, nông sản đặc thù, công nghiệp chế biến, dịch vụ du lịch...

c) Triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp Chương trình Local Go Global.

d) Hỗ trợ xúc tiến thương mại: (i) Tổ chức các đoàn khảo sát thị trường trọng điểm theo kế hoạch tổ chức đoàn ra, đoàn vào năm 2026 của tỉnh đã được phê duyệt; (ii) triển khai thông tin và hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký tham gia các Chương trình xúc tiến thương mại cấp quốc gia do Cục Xúc tiến thương mại-Bộ Công Thương và các tổ chức xúc tiến thương mại chủ trì; (iii) hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế và kết nối giao thương với các đối tác nước ngoài.

đ) Hỗ trợ phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới: Hỗ trợ ít nhất 01 doanh nghiệp tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử quốc tế; kết nối doanh nghiệp với các đơn vị cung cấp giải pháp AI, marketing số để nghiên cứu lựa chọn, ứng dụng mô hình xuất khẩu trực tuyến.

e) Rà soát, tham mưu ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch cắt giảm thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan kinh doanh, thương mại quốc tế.

2. Kế hoạch năm 2027

a) Mục tiêu:

- Tổ chức từ 01 - 02 hội nghị, hội thảo, khóa đào tạo chuyên đề, nâng cao năng lực cho doanh nghiệp tham gia thị trường quốc tế.

- Hỗ trợ chuyên sâu từ 8-10 doanh nghiệp xây dựng kế hoạch vươn ra thị trường nước ngoài.

- Hỗ trợ ít nhất 01 doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị khu vực hoặc toàn cầu và ít nhất 01 doanh nghiệp triển khai hiệu quả hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới.

b) Nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp xuất khẩu và doanh nghiệp có tiềm năng tham gia Chương trình Local Go Global.

- Nâng cao năng lực doanh nghiệp tham gia thị trường quốc tế thông qua tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề về: chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu, tận dụng các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử xuyên biên giới; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong marketing, quản trị khách hàng và phát triển thị trường; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu quốc tế, nâng cao năng lực quản trị, quản lý chuỗi cung ứng.

- Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, quyền sở hữu trí tuệ tại thị trường nước ngoài; áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế như ISO, HACCP, GlobalGAP, ASC, BAP, Halal và các tiêu chuẩn phát triển bền vững; xây dựng hồ sơ truy xuất nguồn gốc, đáp ứng các yêu cầu mới của thị trường nhập khẩu; phát triển thương hiệu cho các sản phẩm có lợi thế của tỉnh như yến sào, thủy sản, nông sản, thực phẩm chế biến, sản phẩm OCOP.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại và kết nối thị trường quốc tế; tổ chức các chương trình giao thương trực tiếp và trực tuyến với các đối tác nước ngoài; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế, các sự kiện kết nối cung cầu ngoài nước; tăng cường kết nối với các hệ thống phân phối lớn, các sàn thương mại điện tử quốc tế và các nhà nhập khẩu chiến lược; khai thác hiệu quả lợi thế của Khu kinh tế Vân Phong, hệ thống cảng biển và hạ tầng logistics của tỉnh phục vụ xuất khẩu.

- Thúc đẩy thương mại điện tử xuyên biên giới; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng gian hàng trên các nền tảng Amazon, Alibaba, TikTok Shop, Shopee quốc tế và các nền tảng thương mại điện tử phù hợp; kết nối với các đơn vị cung cấp giải pháp thanh toán, logistics và thương mại điện tử xuyên biên giới.

- Thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng phục vụ xuất khẩu: Thu hút đầu tư vào các trung tâm logistics, kho lạnh, chế biến sâu, dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu; phát triển các ngành công nghiệp chế biến, công nghiệp hỗ trợ gắn với lợi thế của tỉnh; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, sản xuất xanh, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc triển khai và cơ chế thực hiện

a) Hỗ trợ tập trung, trọng tâm, trọng điểm, đột phá, không dàn trải, cụ thể, khả thi, triển khai được ngay, không trái với cam kết quốc tế, luật pháp của nước sở tại, phù hợp với định hướng ưu tiên của tỉnh, nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và bối cảnh quốc tế trong từng thời kỳ.

b) Hỗ trợ có điều kiện gắn với thường xuyên đo lường, đánh giá hiệu quả thực hiện (KPI), đóng góp kinh phí cùng thực hiện và chia sẻ rủi ro; phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách của tỉnh, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

c) Hỗ trợ trên cơ sở các chính sách và pháp luật hiện hành, kết hợp với việc nghiên cứu, thí điểm và áp dụng các mô hình, cơ chế hỗ trợ mới; bảo đảm tính đồng bộ, kế thừa và phát huy tối đa hiệu quả của các nguồn lực, chương trình và sáng kiến hiện có.

d) Đơn giản hóa quy trình, thủ tục hỗ trợ và ứng dụng tối đa chuyển đổi số trong việc triển khai thực hiện; ưu tiên lựa chọn áp dụng định mức hỗ trợ, ưu đãi cao nhất theo các quy định hiện hành.

đ) Căn cứ nhiệm vụ được giao và dự toán ngân sách được bố trí trong năm tài chính, các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ lựa chọn thực hiện các hoạt động triển khai Chương trình thông qua hình thức trực tiếp thực hiện hoặc lựa chọn bên cung cấp dịch vụ theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Các quỹ tài chính hỗ trợ doanh nghiệp ngoài ngân sách nhà nước.

c) Các chương trình, dự án, đề án... về hỗ trợ doanh nghiệp có sử dụng ngân sách nhà nước hiện đang triển khai.

d) Huy động tài trợ từ các tổ chức quốc tế và đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức tham gia Chương trình và các nguồn hợp pháp khác.

3. Quản lý, giám sát thực hiện

a) Căn cứ bộ tiêu chí và hướng dẫn của Bộ Công Thương, tổ chức đánh giá, giám sát, đo lường kết quả và tác động hàng năm, giữa kỳ, tổng kết Chương trình và xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình.

b) Thực hiện cơ chế theo dõi, đánh giá và đo lường kết quả và tác động trước, trong và sau hỗ trợ của các hoạt động nhằm đo lường kết quả, rút kinh nghiệm và kịp thời điều chỉnh nội dung, phương thức triển khai Chương trình, hàng năm và theo từng giai đoạn.

4. Trách nhiệm thi hành

a) Trách nhiệm chung của các sở, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu

- Theo chức năng, thẩm quyền, phạm vi địa bàn quản lý, các cơ quan, đơn vị chủ động nghiên cứu, đề xuất các nhiệm vụ, hoạt động triển khai thực hiện Chương trình Local Go Global, gửi Sở Công Thương tổng hợp; phối hợp tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm của tỉnh đảm bảo hiệu quả. Tổ chức thực hiện Chương trình trong phạm vi nguồn lực được giao theo quy định tại Quyết định này và quy định pháp luật liên quan.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình. Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình, kết quả triển khai Chương trình, gửi Sở Công Thương tổng hợp; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo đột xuất theo yêu cầu để phục vụ công tác tổng hợp, đánh giá.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế.

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh bổ sung và hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

b) Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối, tham mưu UBND tỉnh quản lý chung Chương trình của tỉnh; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Hàng năm, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công Thương về xây dựng Chương trình địa phương vươn ra thị trường quốc tế (Chương trình Local Go Global), có trách nhiệm triển khai đến các cơ quan, đơn vị để đề xuất các nội dung, hoạt động và dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện.

- Tham mưu thành lập Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế; triển khai các nội dung truyền thông về Chương trình trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá kết quả thực hiện Chương trình của tỉnh theo bộ chỉ số đo lường và giám sát thực hiện Chương trình (GoGlobal Index).

- Hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh đăng ký tham gia Chương trình Thương hiệu quốc gia, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các ngành hàng của tỉnh cùng phát huy giá trị thương hiệu chung của quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan liên quan rà soát, xác định các điểm nghẽn về thể chế, chính sách và pháp luật đối với doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế (nếu có); tổng hợp báo cáo, đề xuất Bộ Công Thương, UBND tỉnh giải quyết các điểm nghẽn.

- Tham mưu tổng hợp báo cáo định kỳ tình hình, kết quả triển khai Chương trình Local Go Global.

c) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện và triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến đầu tư ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư ra nước ngoài phù hợp với thẩm quyền, điều kiện của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất thành lập mô hình Quỹ hoặc hình thức phù hợp theo thẩm quyền của tỉnh để hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế, bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 79/NQ-TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và các quy định hiện hành.

- Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương và nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chủ trì tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện và triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển vùng nguyên liệu, xuất khẩu công nghệ sản xuất nông nghiệp và chế biến nông sản sang các quốc gia giàu tài nguyên nông, lâm nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn về bền vững và trách nhiệm xã hội (phát thải thấp, bảo vệ đa dạng sinh học, quản lý rừng bền vững...) của các thị trường xuất khẩu.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện và triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế về nghiên cứu, thiết kế, thử nghiệm và hoàn thiện sản phẩm, dịch vụ mới phù hợp tiêu chuẩn và đáp ứng yêu cầu của thị trường nước ngoài.

- Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế ứng dụng công nghệ mới, đổi mới sáng tạo từ nguồn kinh phí khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tiếp cận các hỗ trợ, ưu đãi các quỹ phát triển khoa học công nghệ có liên quan.

e) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện và triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân tăng cường sử dụng và khai thác hiệu quả các giá trị văn hóa dân tộc trong hoạt động đầu tư kinh doanh

ở nước ngoài; góp phần đưa các giá trị văn hóa của Việt Nam trở thành nhân tố quan trọng giúp nâng cao mức độ nhận diện thương hiệu quốc gia Việt Nam và tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp triển khai các hoạt động đầu tư, kinh doanh ở nước ngoài.

g) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

- Chủ trì triển khai thực hiện các đề án khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường xuất khẩu; đề xuất và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến xuất khẩu, hỗ trợ doanh nghiệp thúc đẩy đầu tư, kinh doanh tại thị trường nước ngoài phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh.

- Tổ chức tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế; khảo sát các thị trường trọng điểm, trên cơ sở đó đề xuất danh sách doanh nghiệp và sản phẩm của tỉnh cần hỗ trợ chuyên sâu, toàn diện để đầu tư, kinh doanh ra nước ngoài.

- Triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại xuyên biên giới.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện rà soát, đề xuất hoàn thiện các quy định, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế và triển khai các nhiệm vụ, hoạt động có liên quan.

h) Các hiệp hội, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và các bên liên quan; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Các hiệp hội, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và các bên liên quan: Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ để hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, doanh nhân của tỉnh vươn ra thị trường quốc tế; tích cực đồng hành cùng với địa phương trong việc xây dựng và triển khai các hoạt động thuộc Chương trình. Năng động, sáng tạo vận dụng các chính sách hỗ trợ tại Chương trình để nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động kinh doanh ở thị trường quốc tế; chủ động đề xuất các sáng kiến, khuyến nghị gửi các cơ quan liên quan để nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình, phù hợp hơn với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp: Chủ động tham gia và khai thác có hiệu quả các hỗ trợ của Nhà nước, của địa phương để thực hiện các hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh ở nước ngoài phù hợp với nhu cầu và năng lực của doanh nghiệp; bảo đảm tuân thủ quy định về hỗ trợ khi tham gia Chương trình.

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Nội dung	Chủ trì
1	Tham mưu ban hành Chương trình Local Go Global giai đoạn 2026-2030	Sở Công Thương
2	Tham mưu thành lập Tổ công tác của tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế	Sở Công Thương
3	Rà soát, lựa chọn, lập danh sách doanh nghiệp của tỉnh Khánh Hòa có năng lực, tiềm năng vươn ra thị trường quốc tế theo từng ngành, lĩnh vực, tập trung các ngành, lĩnh vực, sản phẩm thế mạnh của tỉnh: thủy sản, yến sào, nông sản đặc thù, công nghiệp chế biến, dịch vụ du lịch...	Sở Công Thương
4	Triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp Chương trình Local Go Global	Sở Công Thương
5	Tổ chức các đoàn khảo sát thị trường trọng điểm theo kế hoạch tổ chức đoàn ra, đoàn vào năm 2026 của tỉnh đã được phê duyệt	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch
6	Triển khai thông tin và hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký tham gia các Chương trình xúc tiến thương mại cấp quốc gia do Cục Xúc tiến thương mại-Bộ Công Thương và các tổ chức xúc tiến thương mại chủ trì	Sở Công Thương
7	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế và kết nối giao thương với các đối tác nước ngoài	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch
8	Hỗ trợ phát triển thương mại điện tử xuyên biên giới	Sở Công Thương
9	Rà soát, tham mưu ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch cắt giảm thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan kinh doanh, thương mại quốc tế	Các sở, ngành thực hiện theo thẩm quyền

